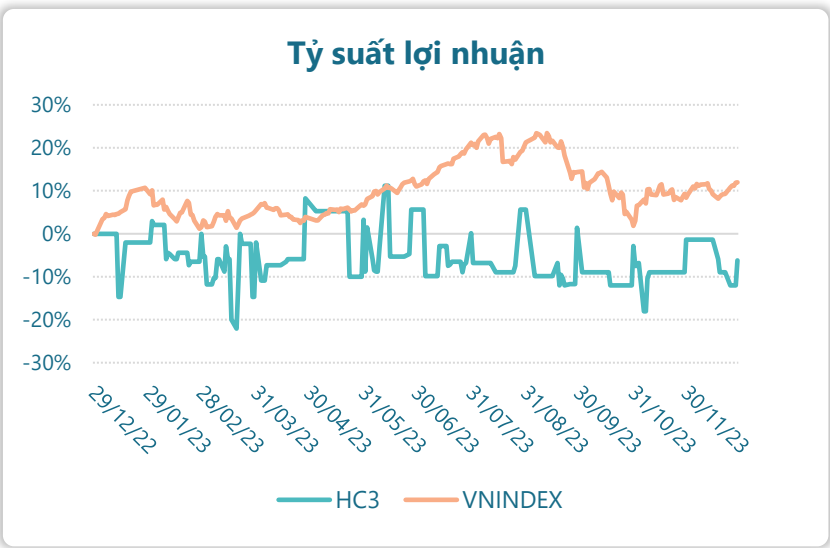
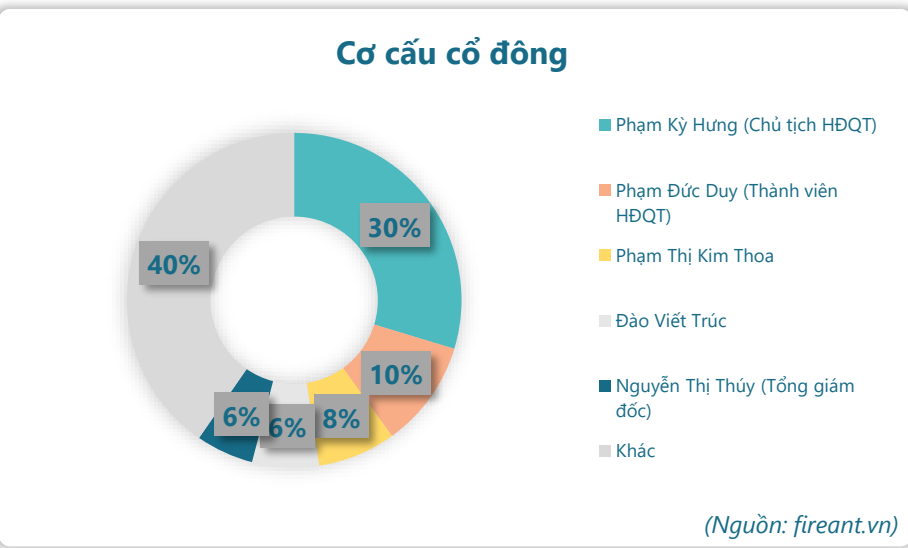
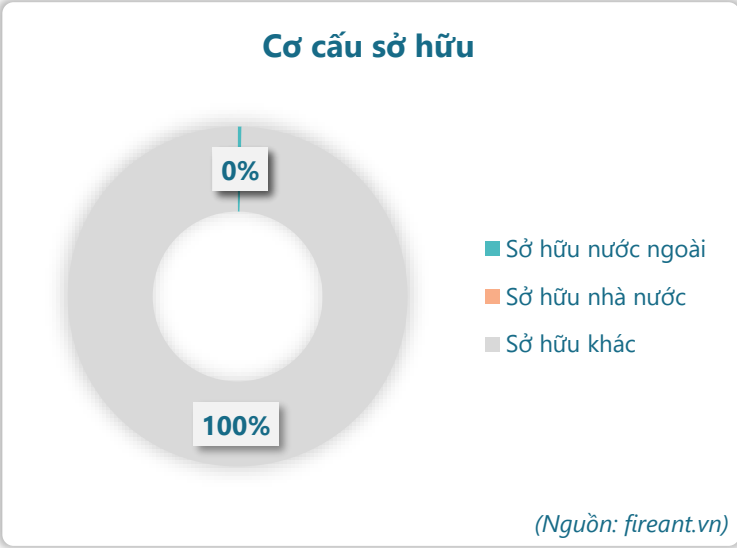
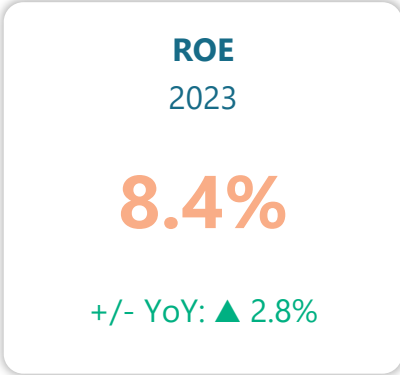
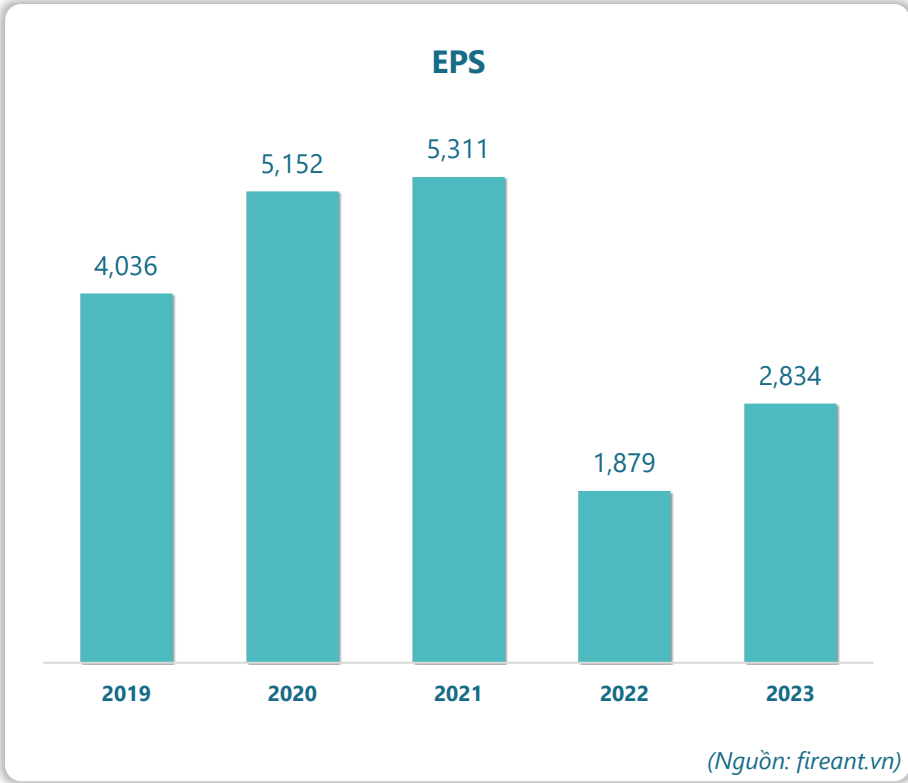
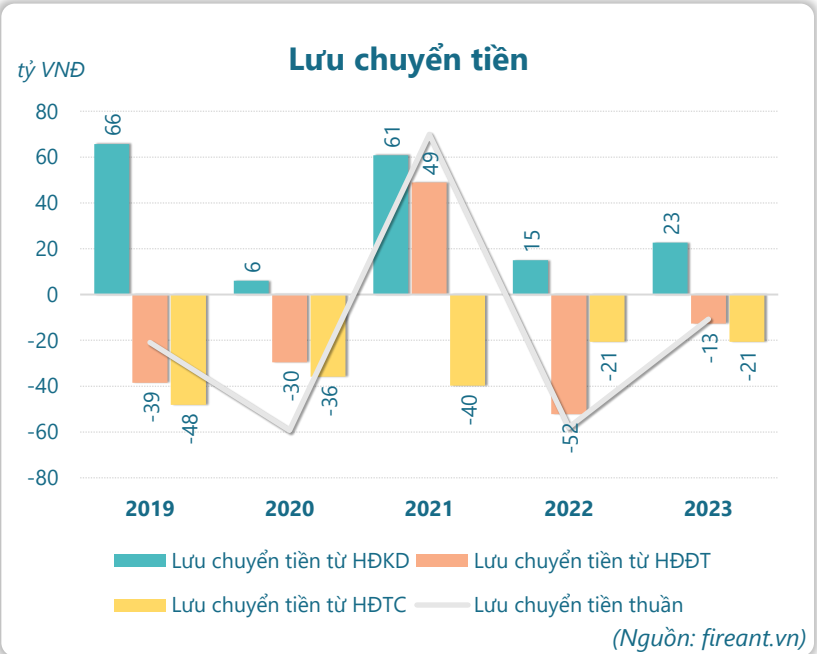
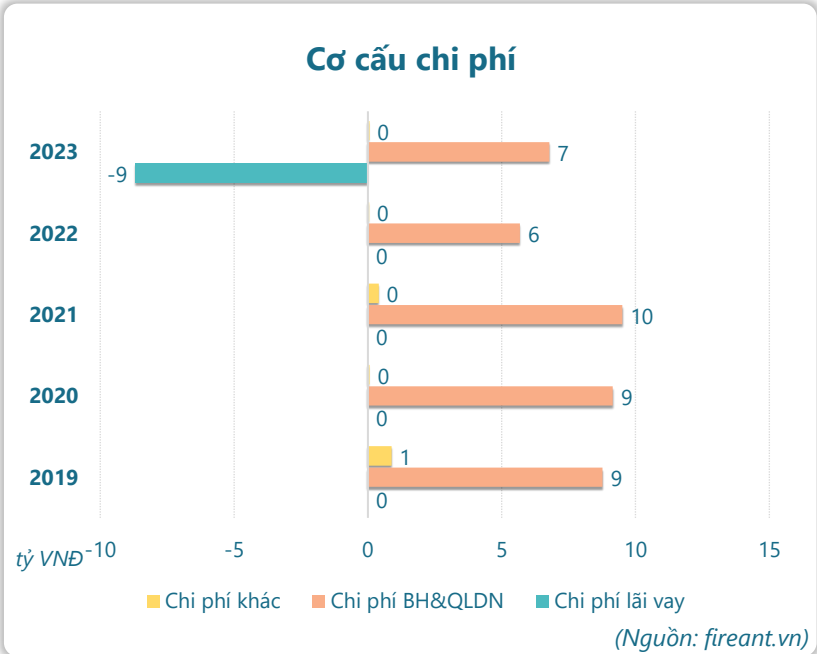
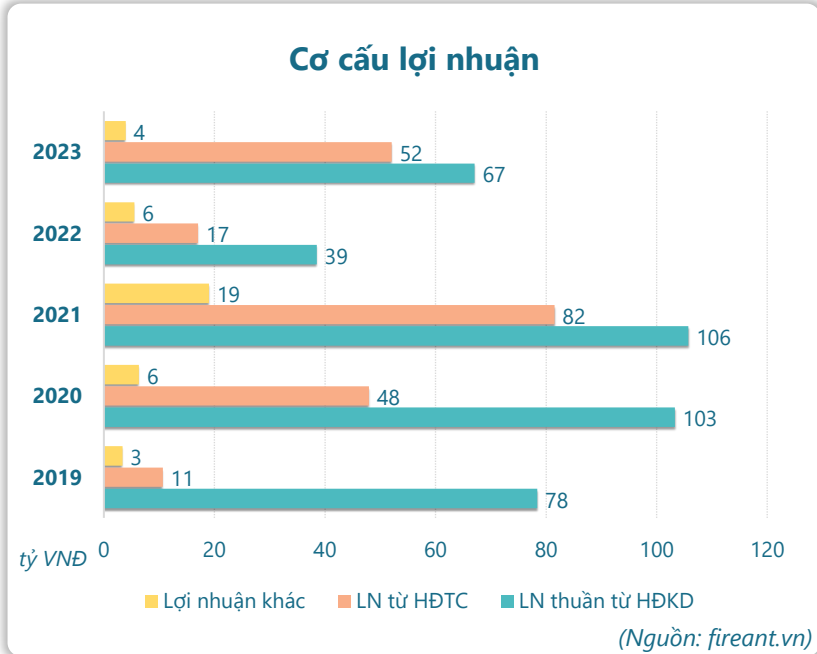
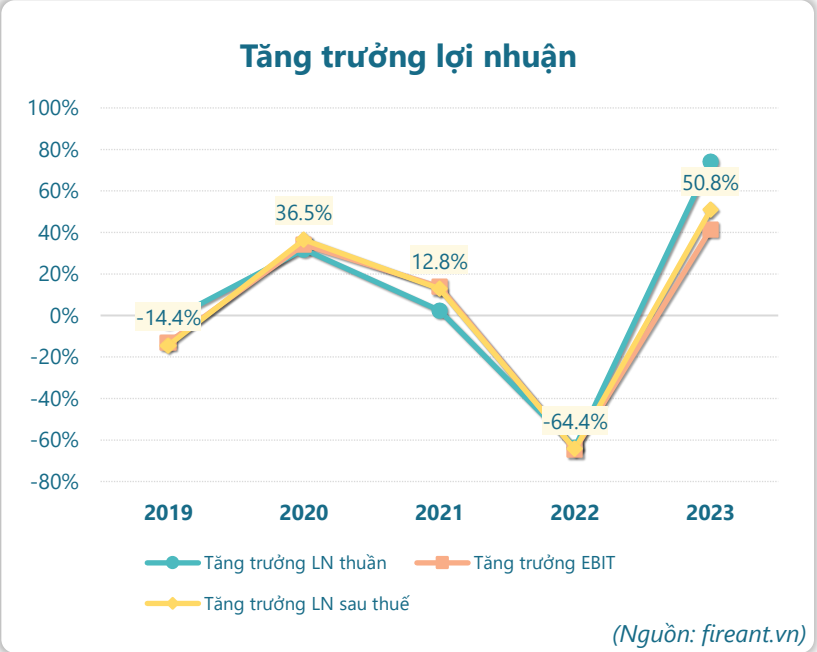
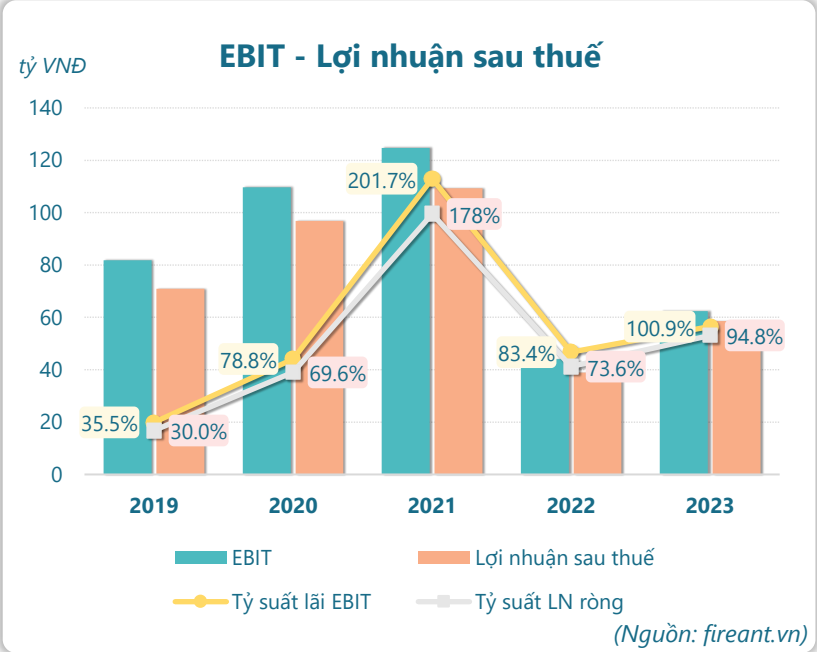
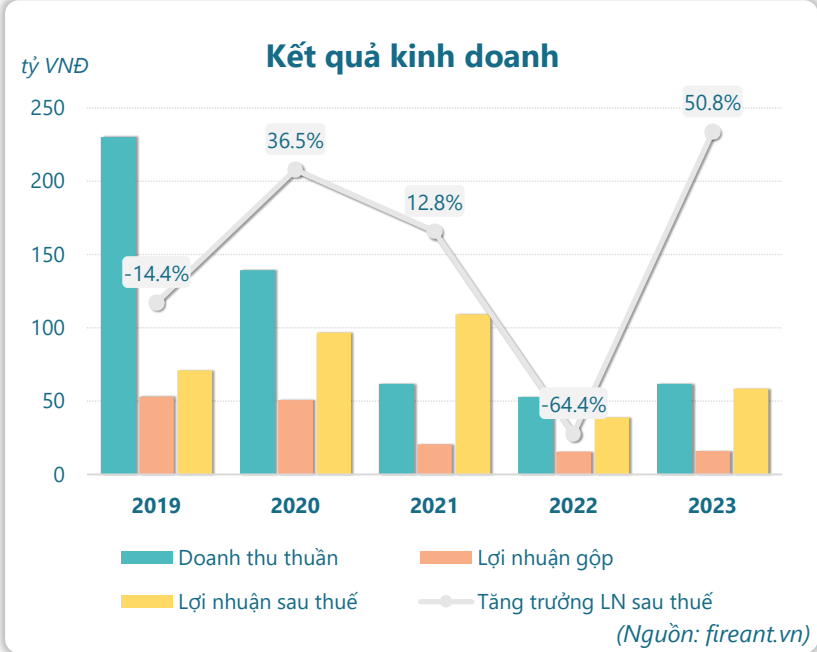


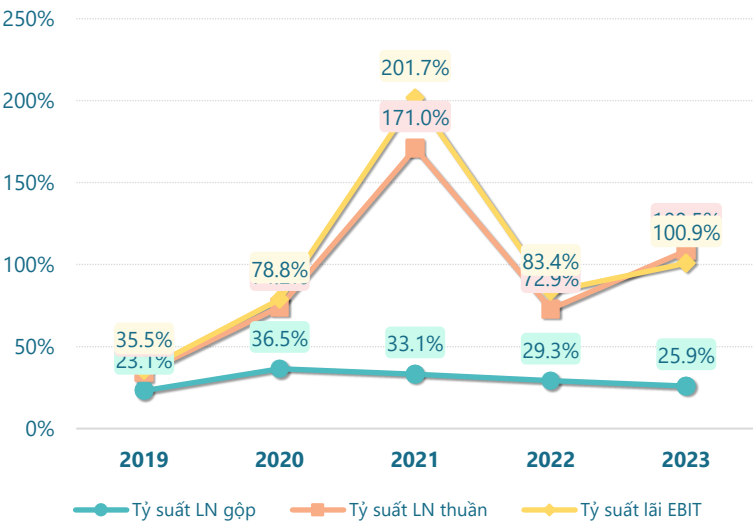
Ngày	30,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	6.7%	7.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	24,797 - 35,370
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	639
Số lượng CPLH (CP)	20,685,717
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,260
Sở hữu nước ngoài	0.4%
Beta	(0.09)
EPS	2,834
P/E	10.9



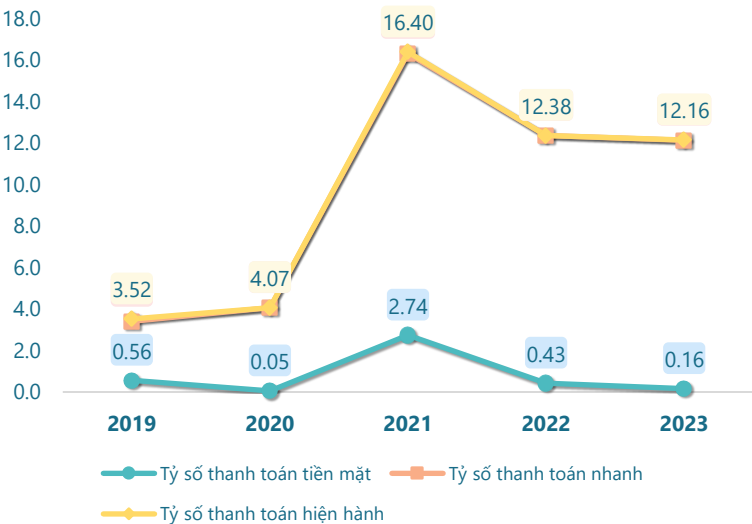


Tỷ suất lợi nhuận



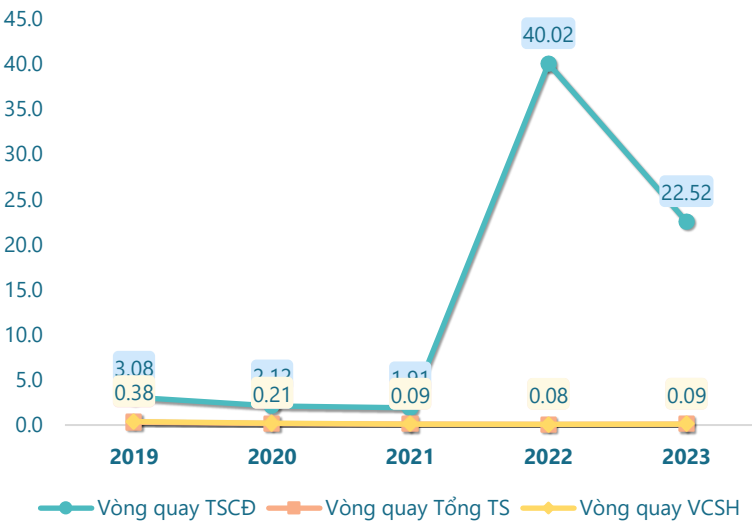
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



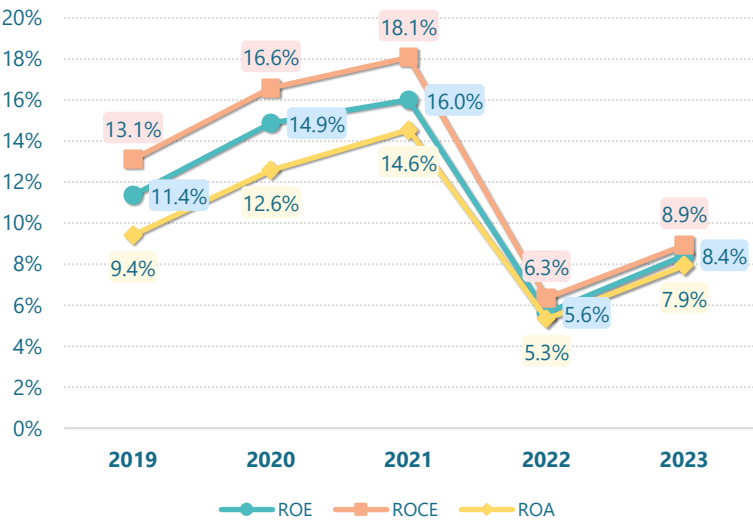
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



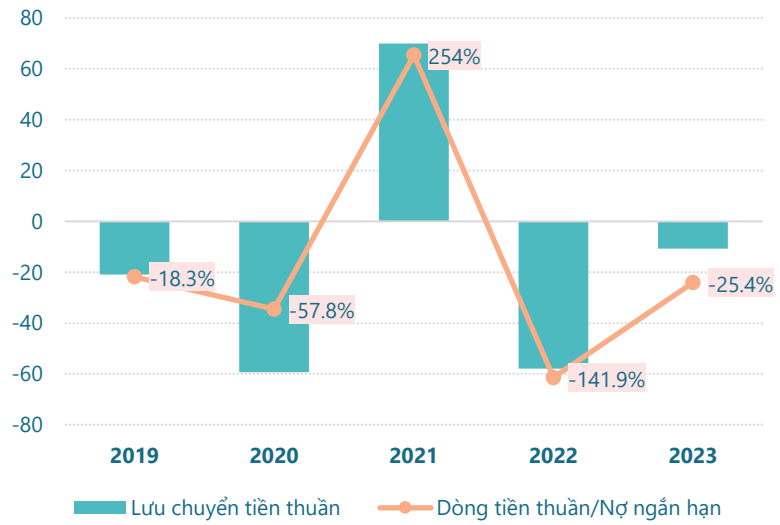
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



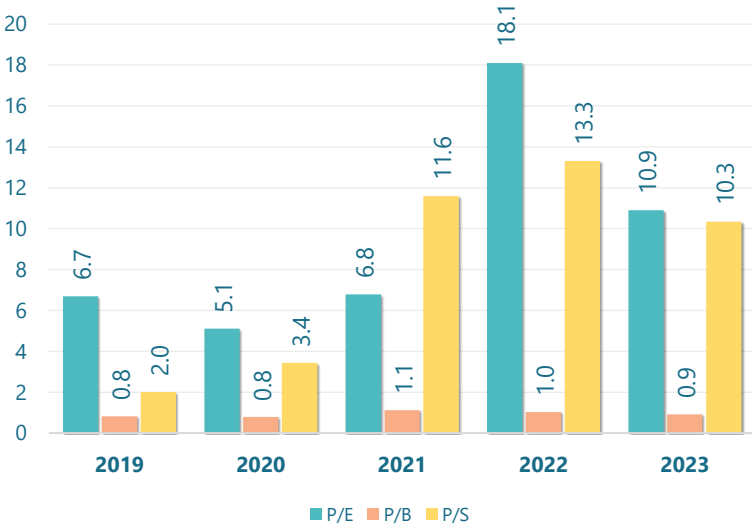
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)